

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỆ THỦY  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 27- 5- 2025

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về  
nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Xuân Toàn và ông Lê Quang Thạch.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Hôm nay, ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 15/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 18/4/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2025/QĐST- HNGĐ ngày 06/5/2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Như H, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Ngô Xuân Đ, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 03/02/2025, bản tự khai ngày 14/3/2025 nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như H đều trình bày:

Chị và anh Ngô Xuân Đ tìm hiểu và kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Ngư Thủy T (nay là xã N), huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 11/9/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng vài năm thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không phù hợp, thường xuyên cãi vã, dẫn đến tình cảm vợ chồng phai nhạt. Hiện tại chị H và anh Đ sống ly thân, không ai quan tâm đến ai nữa. Nay chị H xét thấy tình cảm giữa chị và anh Đ không còn nên chị yêu cầu được ly hôn anh Ngô Xuân Đ.

Về con chung: Chị H trình bày chị và anh Đ có 01 con chung là Ngô Thiên Â, sinh ngày 03/4/2019. Ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con Ngô Thiên Â, chị H không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung với chị.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 01/4/2025 chị Nguyễn Thị Như H có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt, trong đơn chị H trình bày: Về tình cảm chị xin được ly hôn anh Đ; về con chung: Chị và anh Đ có 01 con chung là Ngô Thiên Ân, sinh ngày 03/4/2019. Ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con, chị không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung với chị, bởi chị có đủ điều kiện để nuôi con; về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Ngô Xuân Đ vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai cũng như các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được tổng đạt hợp lệ.

Theo xác nhận của Công an xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình do chị Nguyễn Thị Như H cung cấp xác nhận: Anh Ngô Xuân Đ, sinh năm 1994; nơi đăng ký HKTT tại xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Hiện nay anh Ngô Xuân Đ đang làm ăn sinh sống, có mặt tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **[1]. Về tố tụng:**

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như H vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn theo điểm a khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Ngô Xuân Đ đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

#### **[2]. Về nội dung:**

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Như H và anh Ngô Xuân Đ đăng ký kết hôn ngày 11/9/2017 tại UBND xã Ngư Thủy T (nay là xã N), huyện L, tỉnh Quảng Bình là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung sống hạnh phúc được khoảng vài năm thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không phù hợp, thường xuyên cãi vã, dẫn đến tình cảm vợ chồng phai nhạt. Chị H và anh Đ sống ly thân đã lâu, không ai quan tâm đến ai nữa. Anh Đ đã được Tòa án thông báo các phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần, kể cả phiên tòa lần thứ hai cũng được tổng đạt hợp lệ nhưng anh Đ vẫn vắng mặt không có lý do. Qua xác nhận của Công an xã N: Anh Ngô Xuân Đ, sinh năm 1994; nơi đăng ký HKTT tại xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, hiện nay anh Ngô Xuân Đ đang làm ăn sinh sống, có mặt tại địa phương. Song sau khi Tòa án có quyết định đưa vụ án ra xét xử và tổng đạt trực tiếp cho anh Đ mà anh vẫn vắng mặt, qua đó chứng tỏ anh Đ cố tình không chấp hành các thông báo, giấy triệu tập của Tòa án, không quan tâm bảo vệ hạnh phúc gia đình và không tha thiết hàn gắn tình cảm với chị H nữa. Chị H thì xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và yêu cầu xin được ly hôn anh Đ. Xét thấy, tình cảm vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử cho hai bên ly hôn nhau là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Xét chị H, anh Đ có 01 con chung là Ngô Thiên Ân, sinh ngày 03/4/2019. Từ khi vợ chồng sống ly thân con vẫn ở với chị H, trong quá trình giải quyết vụ án và tại Đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt, chị H có nguyện vọng xin được nuôi con, chị không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con với chị, bởi chị có đủ điều kiện để nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy hiện tại con

đang ăn ở ổn định với chị H, nên cần chấp nhận theo yêu cầu của chị H, giao con Ngô Thiên Ân cho chị H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, là phù hợp với các Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, chị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

[2.5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Như H;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Như H và anh Ngô Xuân Đ được ly hôn nhau.

2. Về con chung: Giao con chung Ngô Thiên Ân, sinh ngày 03/4/2019 cho chị Nguyễn Thị Như H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Ngô Xuân Đ không phải cấp dưỡng nuôi con bởi chị H không yêu cầu vì chị có đủ điều kiện để nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Như H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Tiền án phí chị H phải chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án huyện Lệ Thủy theo biên lai số 0004525 ngày 12/02/2025, chị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA huyện Lệ Thủy;
- UBND xã N (để biết);
- Lưu HS; Lưu VP

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu Hương**



